

Số: 15 /2019/TT-BTTTT

Hà Nội, ngày 05 tháng 12 năm 2019

THÔNG TƯ

Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính;

Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo.

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Thông tư này hướng dẫn thực hiện Đề án hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2019 (sau đây viết tắt là Đề án), bao gồm: thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án do Nhà nước hỗ trợ; công tác kế hoạch, giám sát, đánh giá, báo cáo và mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan liên quan trong việc thực hiện Đề án.

2. Thông tư này áp dụng đối với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, tổ chức, cá nhân có liên quan đến mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

Điều 2. Mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án và nguyên tắc thực hiện

1. Hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo nhằm thực hiện các mục tiêu quy định tại mục I, Điều 1 của Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Quyết định 219/QĐ-TTg).

2. Các hoạt động của Đề án được nhà nước hỗ trợ bao gồm 03 nhóm nhiệm vụ:

- a) Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo (Sau đây gọi tắt là Nhiệm vụ 1);
- b) Xây dựng chủ đề, biên soạn tài liệu phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo (Sau đây gọi tắt là Nhiệm vụ 2);
- c) Tuyên truyền về dân tộc, truyền thống lịch sử dân tộc Việt Nam; các giá trị của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội; tăng cường khôi đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (Sau đây gọi tắt là Nhiệm vụ 3).

3. Nguyên tắc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án:

- a) Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phải xác định cụ thể từng nhiệm vụ hoặc chủ đề thông tin, tuyên truyền; nguồn kinh phí thực hiện;
- b) Đảm bảo khách quan, chính xác về nội dung thông tin; tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan;
- c) Đảm bảo bình đẳng, tôn trọng giáo lý, giáo luật, lễ nghi truyền thống của các tôn giáo; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân theo quy định của pháp luật;
- d) Không trùng lặp nhiệm vụ cụ thể giữa các cơ quan, đơn vị tham gia thực hiện Đề án; không trùng với nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, tổ chức;
- e) Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý sử dụng ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Đề án, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

Điều 3. Quản lý, sử dụng tài liệu, sản phẩm, dịch vụ và tài sản do các cơ quan, đơn vị tham gia Đề án chủ trì sản xuất, thực hiện

1. Cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện Đề án sử dụng ngân sách nhà nước để sản xuất, cung cấp sản phẩm, dịch vụ phục vụ Đề án, thì không được thu tiền từ các đối tượng sử dụng sản phẩm, dịch vụ này. Người sử dụng được khai thác nguyên trạng sản phẩm, dịch vụ và không nhằm mục đích kinh doanh, thương mại.

2. Cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện Đề án được ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần kinh phí để sản xuất, cung cấp sản phẩm, dịch vụ, khi thu tiền đối tượng sử dụng để bù đắp một phần chi phí thì phải tuân thủ quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Đối với trường hợp cơ quan, tổ chức, cá nhân muốn sử dụng các sản phẩm, dịch vụ tại khoản 1 Điều này cho mục đích kinh doanh, thương mại thì phải thực

hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Tài sản do các cơ quan, tổ chức đầu tư, mua sắm để phục vụ thực hiện Đề án được quản lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG 2

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

MỤC 1

BỒI DƯỠNG, TẬP HUẤN KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, NGHIỆP VỤ THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO

Điều 4. Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo

1. Chương trình, tài liệu dùng chung do các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương chủ trì xây dựng, gồm có:

a) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về dân tộc và công tác dân tộc: do Ủy ban Dân tộc chủ trì;

b) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và công tác tín ngưỡng, tôn giáo: do Ban Tôn giáo Chính phủ (Bộ Nội vụ) chủ trì;

c) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền về truyền thống lịch sử, tinh thần yêu nước, bản sắc văn hóa của dân tộc Việt Nam; về những giá trị của tín ngưỡng, tôn giáo trong đời sống xã hội: do Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì.

2. Trong quá trình xây dựng các chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng thông tin, tuyên truyền, các cơ quan chủ trì (nêu tại khoản 1 Điều này) có trách nhiệm phối hợp với nhau và với các cơ quan liên quan theo kế hoạch thực hiện Đề án của Bộ Thông tin và Truyền thông để đảm bảo khả thi, đồng bộ, tránh thiếu sót hoặc chồng chéo.

3. Ngoài chương trình, tài liệu dùng chung nêu tại khoản 1 Điều này, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng bổ sung các tài liệu chuyên đề phục vụ bồi dưỡng, tập huấn theo yêu cầu, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý, lĩnh vực hoạt động và mục tiêu của Đề án.

4. Các địa phương, ngoài việc sử dụng các chương trình, tài liệu nêu tại các khoản 1 và 3 Điều này, căn cứ điều kiện cụ thể, xây dựng bổ sung các tài liệu theo yêu cầu đặc thù bằng nguồn ngân sách địa phương để phục vụ các lớp bồi dưỡng, tập huấn do địa phương tổ chức.

5. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn được xây dựng bao gồm: Sản phẩm in, video và các sản phẩm thông tin đã được số hóa.

6. Thẩm định, phê duyệt chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn:

a) Chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo dùng chung nêu tại khoản 1 Điều này phải được cơ quan chủ trì xây dựng tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định hiện hành;

b) Các chương trình, tài liệu dùng riêng theo yêu cầu đặc thù nêu tại khoản 3, khoản 4 Điều này do bộ, cơ quan trung ương, địa phương tổ chức xây dựng và thẩm định trước khi sử dụng.

Điều 5. Xuất bản, in, phát hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn

1. Chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn nêu tại khoản 1, khoản 3 và khoản 4 Điều 4 Thông tư này xây dựng bằng kinh phí ngân sách nhà nước được cung cấp, khai thác, sử dụng miễn phí cho các đối tượng quy định tại điểm a, mục 1, phần II Quyết định 219/QĐ-TTg.

2. Việc xuất bản, in, phát hành chương trình, tài liệu bồi dưỡng, tập huấn thực hiện theo quy định của pháp luật về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu sản xuất, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

Điều 6. Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo

1. Trách nhiệm tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng cụ thể theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 22 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Thông tư này.

2. Nội dung, thời gian thực hiện các lớp bồi dưỡng, tập huấn

a) Các cơ quan chủ trì tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này, căn cứ mục tiêu, đối tượng tập huấn để quyết định cụ thể về nội dung bồi dưỡng, tập huấn;

b) Căn cứ đối tượng, nội dung bồi dưỡng, tập huấn cụ thể và các quy định hiện hành về quản lý sử dụng ngân sách nhà nước, cơ quan chủ trì quyết định thời gian học tập trung ở lớp và thời gian khảo sát, thực hành, đảm bảo thiết thực, tiết kiệm, hiệu quả.

MỤC 2

XÂY DỰNG CHỦ ĐỀ, BIÊN SOẠN TÀI LIỆU PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO

Điều 7. Mục đích, yêu cầu về xây dựng chủ đề, tài liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo

1. Mục đích: Việc xây dựng chủ đề, tài liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo để phục vụ tư liệu, tài liệu cho việc sản xuất các sản phẩm thông tin, tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng (bao gồm tài liệu phục vụ tuyên truyền bằng các hình thức nghệ thuật và các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác thông tin, tuyên truyền) và phục vụ các hình thức thông tin, tuyên truyền khác (phục vụ công tác bồi dưỡng, tập huấn cho các đối tượng làm công tác thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo trong các ngành, lĩnh vực hoặc phổ biến tại các hội nghị, hội thảo; phục vụ tổ chức tìm hiểu kiến thức).

2. Yêu cầu:

- a) Đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu của Đề án, góp phần nâng cao nhận thức về dân tộc, truyền thống lịch sử, văn hóa của dân tộc Việt Nam, về tín ngưỡng, tôn giáo;
- b) Có ý nghĩa giáo dục, góp phần phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, làm động lực cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay; vì lợi ích quốc gia, dân tộc;
- c) Có tính thời sự, tính quần chúng, dễ tiếp cận, dễ hiểu;
- d) Kết cấu nội dung tài liệu, ngôn ngữ thể hiện phải đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác tổ chức truyền thông theo các hình thức cụ thể, phù hợp với phong tục, tập quán của đối tượng thụ hưởng.

Điều 8. Tổ chức xây dựng chủ đề, biên soạn tài liệu phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo

1. Tổ chức hội thảo, định hướng để xây dựng chủ đề, tài liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo sử dụng ngân sách trung ương:

- a) Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức hội thảo hoặc có văn bản hướng dẫn, định hướng nội dung xây dựng chủ đề, tài liệu thông tin, tuyên truyền về dân tộc, tôn giáo khi tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm;
- b) Các cơ quan, tổ chức căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý được giao tổ chức các hội nghị, hội thảo, xin ý kiến chuyên gia đánh giá về đề xuất các chủ đề cụ thể cần thông tin, tuyên truyền để đăng ký kế hoạch thực hiện.

2. Đăng ký kế hoạch xây dựng chủ đề để biên soạn tài liệu phục vụ hoạt động thông tin, tuyên truyền:

- a) Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam là cơ quan chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện nhiệm vụ này. Các cơ quan, tổ chức đăng ký kế hoạch xây dựng chủ đề biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền sử dụng ngân sách trung ương theo hướng dẫn tại Điều 13 Thông tư này với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam để thống nhất và tổng hợp kế hoạch gửi Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp chung vào kế hoạch thực hiện Đề án;